

## Phẩm 7: ĐẦY ĐỦ GIỚI HẠNH

Bấy giờ, Bồ-tát Hiền Hộ lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thật là hy hữu, nên mới có Tam-muội thù thắng ấy.

Bạch Thế Tôn! Nếu các Bồ-tát bỏ nhà xuất gia, trong tâm ưa muốn giảng nói muốn suy nghĩ về Tam-muội này thì nên an trú vào pháp nào để có thể giảng nói và suy nghĩ?

Phật bảo Hiền Hộ:

–Này Hiền Hộ! Nếu có Bồ-tát bỏ nhà xuất gia, rất muốn giảng nói và lại muốn suy nghĩ về Tam-muội này thì trước hết Bồ-tát xuất gia ấy nên ủng hộ và giữ gìn giới hạnh trong sạch, giới hạnh không khuyết, giới hạnh không nhiễm, giới hạnh không nhớ, giới hạnh không đục, giới hạnh không vướng mắc, giới hạnh không động, giới hạnh không bị chê trách, giới hạnh được người trí khen ngợi, giới hạnh được bậc Thánh yêu kính. Nên nghĩ biết các giới như vậy.

Này Hiền Hộ! Bồ-tát xuất gia kia làm thế nào để được giới hạnh thanh tịnh, cho đến làm thế nào để được giới hạnh được bậc Thánh yêu mến?

Này Hiền Hộ! Bồ-tát xuất gia kia nên nương vào Ba-la-đề-mộc-xoa để thành tựu oai nghi, thành tựu các hạnh, cho đến thành tựu vô số giới hạnh, thấy rồi, rất sợ hãi, nên sống đời sống thanh tịnh, ở trong các giới nên nghĩ đến thành tựu, nên tin sâu không được cố chấp, ở trong các pháp: Không, Vô tướng, Vô nguyện, khi nghe nói thì tâm không kinh sợ, không hối tiếc.

Này Hiền Hộ! Do nhân duyên ấy, Bồ-tát xuất gia kia sẽ thành tựu giới hạnh trong sạch, không thiếu giới hạnh, không vướng mắc giới hạnh, cho đến thành tựu giới hạnh được bậc Thánh yêu mến.

Bấy giờ, Bồ-tát Hiền Hộ lại thưa:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát xuất gia kia, làm thế nào mà lại có các giới hạnh không thanh tịnh, giới hạnh bị khuyết hở, giới hạnh bị xấu nhiễm, giới hạnh bị ô uế, giới hạnh lệ thuộc, giới hạnh bị người trí quở trách, giới hạnh bị bậc Thánh không yêu mến?

Phật bảo Bồ-tát Hiền Hộ:

–Này Hiền Hộ! Nếu Bồ-tát xuất gia nào vướng mắc vào sắc mà thọ trì giới cấm, tu hành phạm hạnh. Cũng vậy, vướng mắc vào thọ, vào

tưởng, vào hành, vào thức mà thọ trì giới cấm, tu hành phạm hạnh. Tu hành rồi lại tự nghĩ: “Nay ta trì giới như vậy, khổ hạnh như vậy, tu học như vậy, phạm hạnh như vậy, ta nguyện vào đời vị lai được sinh lên cõi trời, hoặc làm người có quyền lực, thọ hưởng phước báo.”

Này Hiền Hộ! Do nhân duyên ấy mà Bồ-tát xuất gia ấy thành tựu các giới không trong sạch như vậy, cho đến giới không được bậc Thánh yêu mến. Đó là vì có mong cầu, vì có sinh, vì thọ quả dục, vì chỗ sinh đến.

Này Hiền Hộ! Do đó, Bồ-tát xuất gia khi muốn giảng nói Tam-muội này, hay suy nghĩ về Tam-muội này, trước hết nên đầy đủ giới hạnh trong sạch, cho đến thành tựu giới được bậc Thánh yêu mến, cũng luôn nghĩ đến thực hành Bồ thí ba-la-mật, nghĩa là bố thí tối thắng, bố thí pháp, bố thí cao thượng, bố thí cao quý, bố thí vi diệu, bố thí tịnh diệu, bố thí vô thượng, cũng luôn dũng mãnh tinh tấn không nghỉ, không bỏ gánh nặng, không quên nghĩ nhớ chân chánh, một lòng thực hành, lòng tin chân chánh trong sạch, không ganh ghét, không vướng mắc vào danh tiếng lợi dưỡng thế gian, cầu xin đúng pháp để nuôi thân mạng, thường hành việc khát thực, không nhận mời biệt thỉnh, chán xa chốn náo nhiệt, ưa nơi thanh vắng, tôn sùng Thánh chủng, hầu hạ cung kính hạnh Đầu-đà, bỏ lời nói thế tục, chỉ làm việc xuất thế, im lặng trong chúng, nếu có nói cũng không nói nhiều, thường kính nhường người, không dám xem thường ai, lúc nào cũng biết hổ thẹn, có ân thì biết, biết rồi thì báo đáp, đối với bạn lành thường đến gần gũi, tôn kính các bậc tôn sư, phụng sự không chống trái. Nếu được nghe kinh điển sâu xa vi diệu thì nên chuyên tâm lắng nghe, ghi nhận, hoàn toàn không mệt mỏi, đối với pháp sư phát sinh tâm nghĩ tưởng như cha hiền, như bạn lành, cho đến tưởng như chư Như Lai. Do pháp rất tốt đẹp này mà thành tựu Bồ-đề vô thượng, càng tăng thêm lòng tôn trọng kính mến.

Lại nữa, này Hiền Hộ! Nếu Bồ-tát kia, hoặc lúc ở trong hàng Thanh văn, nghe giảng thuyết kinh pháp sâu xa này, đối với pháp sư không kính mến, không tôn trọng, không tưởng như cha hiền, không tưởng như bạn lành tri thức, không tưởng như chư Phật, không tưởng như thầy dạy, không chịu gần gũi, hầu hạ cúng dường thì việc nghe kinh điển dù là ở nơi nào cũng nên biết người này không thể lắng nghe, ghi nhận, ghi chép, giảng nói, làm cho chánh pháp trụ lâu ở đời được. Người này mà lắng nghe, ghi nhận, hoặc có thể sao chép, có thể giảng

nói làm cho chánh pháp trụ lâu ở đời thì không có việc này.

Này Hiền Hộ! Như vậy, Bồ-tát kia ở trong hàng Thanh văn nghe nói pháp vi diệu này mà không yêu kính, không tôn trọng, cho đến không tưởng như chư Phật, không hết lòng gần gũi, cúng dường, hoặc hay đọc tụng, hoặc thọ trì, hoặc giảng nói, làm cho kinh điển này không mau bị diệt thì không có việc ấy. Vì sao? Vì không tôn trọng kinh điển ấy thì pháp này không lâu sẽ hoại diệt.

Này Hiền Hộ! Nếu Bồ-tát kia ở trong hàng Thanh văn nghe nói kinh điển vi diệu như vậy sinh tâm yêu kính, tôn trọng, tưởng như thầy dạy, như các Như Lai, gần gũi, hầu hạ, cúng dường, có thể lắng nghe, ghi nhận, cũng có thể ghi chép, giảng nói làm cho kinh này trụ lâu ở đời, làm lợi ích cho chúng sinh thì việc như vậy có thể xảy ra.

Này Hiền Hộ! Nếu Bồ-tát kia ở trong hàng Thanh văn nghe nói kinh điển vi diệu như vậy liền sinh lòng tôn trọng, tưởng như chư Phật, gần gũi, hầu hạ, cung kính, cúng dường. Người này chưa tu học kinh điển này thì được tu tập, chưa giải thích thì liền được giảng nói, làm cho pháp vi diệu này trụ lâu ở đời, không bị hủy hoại, khiến đoạn diệt thì việc như vậy có xảy ra. Vì sao? Vì yêu kính, tôn trọng pháp cho nên pháp được trụ lâu ở đời.

Này Hiền Hộ! Do nhân duyên ấy, ta nói với ông: Người nào đối với vị thầy giảng nói pháp mà rất yêu mến, kính trọng, tôn quý, tưởng như bạn lành tri thức, tưởng như thầy dạy, tưởng như chư Phật, hết lòng hầu hạ, cung kính, cúng dường. Này Hiền Hộ! Người làm như vậy tức là làm theo việc làm của ta, ghi nhận lời dạy của ta.

Này Hiền Hộ! Bồ-tát xuất gia kia nếu muốn giảng nói Tam-muội ấy, hoặc muốn suy nghĩ về Tam-muội này thì phải ưa thích các việc làm ở nơi thanh vắng, không được ở trong làng xóm, thành ấp, xa lìa bè nhóm, lìa chỗ có mong cầu nhiều, không tham y phục, thức ăn, không tích trữ lúa gạo đồ ăn, không được cất chứa tài vật của cải, không được tham cầu tiếng khen, lợi dưỡng, không quý tiếc thân mạng, thường nghĩ đến việc xả thân, xa lìa tham đắm, thường tu tưởng đến cái chết, biết hổ thẹn trong mọi việc làm, không tạo việc ác, lãnh thọ chánh pháp, không có tâm nghi ngờ, thường nghĩ đến xa lìa chỗ không vương mắc vào các tướng, thường tu tâm Từ, không ôm lòng hận oán, thường phát tâm Bi, không sân giận, luôn vui vẻ, không tưởng việc yêu ghét, thường kính hành để phá trừ mê mờ phiền não.

Này Hiền Hộ! Bồ-tát xuất gia nếu có thể vui vẻ trụ ở pháp hạnh như vậy thì có thể tu học, giảng nói, suy nghĩ, về Tam-muội Niệm Phật

hiện tiền.

Bấy giờ, Bồ-tát Hiền Hộ lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thật là hiếm có! Kinh điển do Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác giảng nói thật là sâu xa vi diệu, không thể nghĩ bàn. Nhưng các Bồ-tát đời vị lai lại lười biếng uể oải được nghe kinh điển sâu xa vi diệu này lại sợ hãi, nghi ngờ, thoái lui, không phát tâm vui mừng, ưa thích. Những người ấy lại nghĩ: “Nay ta phải ở vào đời chư Phật khác mới có thể tu tập kinh điển này. Vì sao? Vì ta tự biết có nhiều chướng ngại khó khăn, thân bị bệnh khổ, khí lực rất yếu, sao có thể tu tập kinh điển này.”

Bạch Thế Tôn! Những người ấy đối với pháp sâu xa lại bỏ bê, xa lìa, không thể siêng năng, dũng mãnh, tinh tấn, ưa muốn thành tựu kinh điển ấy.

Bạch Thế Tôn! Bấy giờ, cũng sẽ có các Bồ-tát tinh tấn siêng năng chuyên tâm nghĩ cầu, ưa thích pháp này, thọ giữ pháp này, ghi nhận pháp này. Nếu các pháp sư giảng nói pháp này thì nên thực hành theo đúng như pháp, có thể xả bỏ thân mạng, không tham đắm vào danh tiếng, không cầu lợi dưỡng, không tự nói ra khả năng của bản thân mình, không vướng mắc vào chuyện y bát, không ưa thành ấp, thường đến nơi thanh vắng, chốn núi rừng yên tĩnh. Người ấy, nghe pháp vi diệu này rất vui mừng, lại hoàn toàn siêng năng, tinh tấn, lắng nghe, ghi nhận, thường đọc tụng, thọ trì, suy nghĩ về nghĩa lý, thực hành theo đúng pháp. Những người ấy vào đời vị lai ở chỗ các Như Lai chẳng phải chỉ mong cầu sự học rộng, cũng chẳng phải chỉ mong cầu được ở nơi đó, nên chỉ vì thành tựu các công đức mà luôn nghĩ đến việc phải siêng năng, tinh tấn, dũng mãnh.

Bạch Thế Tôn! Những vị ấy từ xưa đã từng cúng dường chư Phật, gieo trồng căn lành. Các thiện nam, thiện nữ phát tâm tinh tấn, dũng mãnh để nghe pháp vi diệu này, lại phát thệ nguyện lớn trang nghiêm: “Ta nguyện thà bị da thịt khô gầy, xương tan, tủy nát, thân tâm đốt cháy, bị khổ nạn không ngừng, quyết muốn thành tựu kinh điển vi diệu này, không bao giờ tạm thời biếng nhác, bê trễ mà không lắng nghe pháp vi diệu hơn hết ấy, cũng không thể không suy nghĩ về nghĩa lý sâu xa và lại giảng thuyết cho tất cả, không bỏ người nào, luôn dũng mãnh, tinh tấn, giúp đỡ các Bồ-tát, lắng nghe kinh điển vi diệu của Như Lai, nghe rồi liền sinh tâm vui mừng.”

Bấy giờ, Đức Thế Tôn khen ngợi Bồ-tát Hiền Hộ

–Lành thay, lành thay! Này Hiền Hộ! Đúng vậy, đúng vậy! Đúng như lời ông nói. Ta nay cũng vui theo.

Này Hiền Hộ! Ta vui theo vì tất cả hằng hà sa số chư Phật Thế Tôn trong ba đời cũng đều vui theo.

Khi ấy, Bồ-tát Hiền Hộ lại bạch Phật:

–Nếu có Bồ-tát tại gia ở thế gian nghe Tam-muội này, muốn tự suy nghĩ tức thời giảng thuyết được cho người có thể đến một ngày hoặc một đêm thì người ấy an trụ nơi mấy loại pháp hành để được thành tựu sự suy nghĩ về Tam-muội mà giảng thuyết cho người?

Phật bảo Hiền Hộ:

–Bồ-tát tại gia ở thế gian, nếu muốn tu tập suy nghĩ về Tam-muội, hoặc một ngày một đêm, cho đến trong khoảng thời gian một lần vắt sữa bò, ta nói cho ông biết, Bồ-tát tại gia ấy, ở thế gian nên tin hiểu chân chánh, không tham lam keo kiệt, luôn nghĩ đến việc thực hành bố thí, tùy ý nhiều hay ít nên bố thí tất cả, không mong cầu phước báo, nên quy y Phật, Pháp, Tăng, không phụng thờ cũng không lễ bái trời, thần, không sinh tâm ganh ghét, thường vui vẻ tùy thuận, nên sinh sống bằng nghề nghiệp thanh tịnh, đúng pháp, không luyến ái nơi con cái, không chìm đắm chuyện thế thiếp, không vướng mắc vào chuyện nhà cửa, không đam mê của báu, vui thích xuất gia, cạo bỏ râu tóc, tu tám phần trai giới, thường ở nơi yên tĩnh, thường giữ tâm hổ thẹn, phát tâm Bồ-đề, không nhớ nghĩ thừa nào khác, thấy có Tỳ-kheo giữ giới thanh tịnh, tu phạm hạnh, hoàn toàn không xem thường, mà phải cung kính. Được học Tam-muội này từ người nào thì coi đó là thầy, phát tâm cung kính, tôn trọng, tưởng như bạn lành tri thức, tưởng như thầy dạy, tưởng như chư Phật, phụng sự tất cả những vật dụng cần thiết, thường phải biết ơn, nghĩ đến báo đức, vì đã chỉ dạy pháp báu vi diệu này cho ta.

Này Hiền Hộ! Bồ-tát tại gia kia khi ở thế tục nên vui vẻ trụ ở các pháp hạnh như vậy, sau đó mới chỉ dạy Tam-muội này, phải suy nghĩ như vậy, tu tập như vậy:

Bấy giờ, Bồ-tát Hiền Hộ lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thật là hiếm có! Đấng Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác muốn làm cho chúng Bồ-tát tại gia hay xuất gia có lòng tin chân chánh, thành tựu pháp sâu xa, ưa thích mà giảng thuyết pháp cao tốt tốt đẹp này, làm cho được an trụ nơi vô lượng pháp hạnh, để sau đó sẽ đạt được sự suy nghĩ về Tam-muội giải thoát ấy.

Bạch Thế Tôn! Sau khi Như Lai diệt độ, Tam-muội này có được lưu truyền rộng rãi ở cõi Diêm-phù-đề không?

Phật bảo Bồ-tát Hiền Hộ:

–Này Hiền Hộ! Sau khi ta diệt độ, kinh nói về Tam-muội này được lưu truyền rộng rãi ở cõi Diêm-phù-đề trong bốn ngàn năm. Nhưng năm trăm năm sau đó, khoảng một trăm năm cuối, khi chánh pháp diệt, khi các Tỳ-kheo hành ác, khi chánh pháp bị phỉ báng, bị phá hoại, khi việc giữ giới bị tổn giảm, khi việc phá giới tăng thêm nhiều, khi các nước đánh nhau. Trong những lúc như vậy, lại có nhiều chúng sinh trồng nhiều căn lành từ xưa đã từng gôn gũi chư Phật, cúng dường, tu hành, gieo trồng những hạt giống lành sẽ làm cho các người kia hiểu được kinh này. Kinh nói về Tam-muội này lại được lưu truyền ở cõi Diêm-phù-đề, đó là nhờ oai thần của Phật, nên sau khi ta diệt độ, chính những người ấy nghe kinh rồi vui vẻ ghi chép, đọc tụng, nhận giữ suy nghĩ về nghĩa lý, giảng giải cho người khác để tu hành đúng như pháp.

Bấy giờ, Bồ-tát Hiền Hộ và Ly-xa Tử Bảo Đức nghe Như Lai nói lúc chánh pháp diệt, liền buồn rầu rơi lệ, từ chỗ ngồi đứng dậy, sửa lại y phục, bày vai phải, gối phải quỳ sát đất, chắp tay cung kính, thưa:

–Bạch Thế Tôn! Sau khi Như Lai diệt độ, vào một trăm năm cuối cùng của năm trăm năm sau kia, khi Sa-môn điên đảo, khi chánh pháp sắp diệt, khi chánh pháp bị phỉ báng, khi chánh pháp bị phá hoại, khi việc giữ giới bị tổn hại, khi việc phá giới lại tăng thêm nhiều, khi việc bảo vệ chánh pháp giảm xuống, việc ủng hộ phi pháp tăng thêm, khi chúng sinh đua loạn, khi các nước tranh nhau, đối với kinh điển nói về Tam-muội do Như Lai nêu giảng chúng con có thể đọc tụng, thọ trì, tư duy về nghĩa lý, giảng thuyết rộng rãi cho mọi người. Vì sao? Vì tâm chúng con không nhàm lìa, hoàn toàn không chán đủ. Vì thế Như Lai nói ra chúng con có thể lắng nghe, nên có thể ghi chép, có thể đọc tụng, có thể thọ trì, có thể suy nghĩ nên có thể tu hành, cũng có thể giảng nói rộng rãi.

Bấy giờ, Thượng chủ Ưu-bà-tắc là con của Cư sĩ Già-ha-ngập-đa tên là Na-la-đạt-đa Ma-nạp, nghe Như Lai nói vào đời vị lai chánh pháp bị hoại diệt, vì cảm mến chánh pháp nên thương xót rơi lệ, liền rời khỏi chỗ ngồi, sửa lại y phục bày vai phải, gối phải sát đất, cung kính chắp tay, thưa:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con đối với kinh Như Lai đã giảng nói và đối với người thọ trì kinh, chúng con đều bảo vệ giữ gìn làm cho luôn được tăng trưởng.

Bạch Thế Tôn! Nay con càng thêm bảo vệ gìn giữ kinh điển vì diệu do Như Lai nói, làm cho lưu truyền rộng và được trụ lâu ở đời. Vì sao? Vì kinh điển này có thể ở trong vô lượng a-tăng-kỳ kiếp đã làm nhiều người thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Chúng con được nghe pháp chưa từng có, sẽ hết lòng thọ trì, suy nghĩ về nghĩa lý, giảng thuyết cho người để lưu truyền rộng khắp.

Bạch Thế Tôn! Nay con nghe được kinh điển với giáo pháp sâu xa này, nếu tất cả thế gian không có người tin kính thì con sẽ tạo căn lành làm điều kiện thích ứng tốt cho họ trước, rồi sau đó mới giảng giải cho họ hiểu.

Bấy giờ, trong pháp hội có đủ bốn chúng gồm năm trăm Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, nghe Đức Như Lai nói vào đời vị lai chánh pháp bị hoại diệt, vì cảm mến chánh pháp nên thương xót khóc lóc, nước mắt như mưa, liền rời khỏi chỗ ngồi, sửa lại y phục, bày vai phải, gối phải sát đất, cung kính chấp tay, thưa:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con thọ trì chánh pháp của Như Lai, còn đối với các hàng Đại sĩ, Trưởng phu thiện thì lúc ấy, đối với con sẽ là chỗ nương tựa, che chở, tạo cho chúng con được hoàn tất công việc, khiến chúng con đối với kinh sâu xa do Như Lai giảng nói giữ lấy được nghĩa lý chân thật, đúng như pháp mà tu hành.

Nguyện xin Đức Thế Tôn giao phó cho chúng con và các bậc trưởng phu thiện đã được thọ ký rõ. Vì sao?

Bạch Thế Tôn! Vì chúng con và những vị kia đều có thể bảo vệ giữ gìn chánh pháp và tiếp độ chúng sinh.

Lúc này, Thế Tôn liền mỉm cười, phóng ra ánh sáng màu vàng rờn, tỏa chiếu khắp các cõi Phật trong mười phương thế giới rồi trở về chỗ Phật, nhiều quanh bên phải ba vòng và nhập vào đỉnh đầu.

Lúc ấy, Tôn giả A-nan liền suy nghĩ: Từ trước đến nay, Đức Thế Tôn nhiều lần mỉm cười, những lúc mỉm cười ắt có việc lạ. Nay ta nên hỏi nhân duyên nào khiến Phật mỉm cười.”

Nghĩ như vậy rồi, Tôn giả liền rời khỏi chỗ ngồi, sửa lại y phục, bày vai bên phải, gối phải sát đất, chấp tay hướng về Đức Phật nói kệ:

Tâm Phật thanh tịnh, hạnh không như  
Có oai đức lớn, thần thông lớn  
Bậc cao quý nhất trong thế gian  
Hiện rõ như trăng không mây che.  
Thánh trí vô ngại tâm giải thoát  
Hơn tiếng Ca-lăng-già giữa trời  
Các ngoại đạo không thể lay động  
Nay do duyên nào Phật mỉm cười?  
Lưỡng Túc Tôn làm nhiều lợi ích  
Thông đạt chân thật dạy cho con  
Nghe âm vi diệu của Như Lai  
Tất cả chúng sinh rất vui mừng.  
Chư Phật mỉm cười đều có cơ  
Phật phóng quang ắt có thắng nhân  
Hôm nay ai được lợi ích lớn  
Thế nên giải rõ ý mỉm cười.  
Hôm nay ai được chứng chân đế?  
Ai là người được nhập pháp vương?  
Hôm nay ai được pháp quán danh?  
Ai là người được lên Phật vị?  
Nay ai được lợi ích thế gian?  
Ai sẽ thuyết cả tạng pháp Phật?  
Ai được trú vào nơi trí Phật?  
Vì vậy xin Phật giảng duyên cười.

Lúc này, Đức Thế Tôn dùng kệ bảo Trưởng lão A-nan:

A-nan ông thấy chúng hội không?  
Năm trăm vị từ tòa đứng dậy  
Thân tâm vui mừng nói lời thật  
Chúng con đời sau được pháp này.  
Họ đều một lòng chiêm ngưỡng ta  
Bao giờ chúng con được như ngài  
Nên ở trước ta phát nguyện lớn  
Đời sau chúng con chứng đạo này.  
Có tám bậc người rời chỗ ngồi  
Là đứng đầu trong năm trăm vị



Đời vị lai lúc chánh pháp hoại  
 Sẽ giảng nói pháp cho thế gian.  
 Nay ta bảo với ông lời này  
 Bậc trí vô ngại có trong chúng  
 Họ không chỉ ở một cõi Phật  
 Đứng dậy chấp tay kính chư Phật.  
 Ta thấy vô lượng đời thuở xưa  
 Ở trước tám vạn chư Như Lai  
 Tám vị đứng đầu rời khỏi tòa  
 Trở lại bảo vệ diệu pháp này.  
 Trước tám vạn ức na-do-tha  
 Lại gặp vô số chư Phật này  
 Tâm được giải thoát tiếng khen lớn  
 Lúc đó họ đều đã thọ trì.  
 Nay trong pháp thù thắng của ta  
 Lại đứng đầu bảo vệ lợi ích  
 Giáo hóa vô lượng chúng Bồ-tát  
 Dứt trừ ganh ghét các đại nhân.  
 Lúc ta nhập diệt những vị này  
 Giữ xá-lợi ta để cúng dường  
 Khéo bảo vệ để làm việc Phật  
 Đặt vào hộp, lưu truyền mười phương.  
 Xây tháp đất bằng hoặc trên núi  
 Giao phó trời rồng và chim vàng  
 Những người đó nương vào kinh này  
 Qua đời được sinh lên cõi trời.  
 Về sau nếu sinh lại làm người  
 Cũng không lìa dòng họ cao quý  
 Khéo giữ gìn đạo Bồ-đề ta  
 Lại phát nguyện lớn, tùy ở tâm.  
 Hoặc lúc đến nước khác truyền pháp  
 Được gặp kinh điển sâu xa này  
 Rồi được truyền trao cho nhiều người  
 Lấy vui vẻ trừ tâm ganh ghét.  
 Siêng năng cầu pháp không mệt mỏi  
 Xem nhẹ tài sản và mạng sống

Hàng phục tất cả luận ngoại đạo  
Thường đem pháp mâu cho chúng sinh.  
Khi đời không người thọ kinh này  
Cũng không đọc tụng, truyền dạy lại  
Chỉ còn năm trăm người hiền ấy  
Nay ở trước ta rời khỏi tòa.  
Tám vị Bồ-tát trong chúng đây  
Vị lai truyền pháp cõi trời bắc  
Thường vui rộng nói làm lợi ích  
Rộng truyền kinh pháp thâm diệu này.  
Tám vị Đại sĩ là đứng đầu  
Năm trăm vị kia cũng không hơn  
Bỏ tiếng khen, xa lìa ganh ghét  
Đời sau truyền bá pháp rộng lớn.  
Như vậy Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni  
Các Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di  
Lên pháp sư trí khéo không ganh  
Sẽ thành chánh giác oai đức lớn.  
Đức, thân đầy đủ khó nghĩ bàn  
Thế, tướng trang nghiêm trăm phước đức  
Được vui thù thắng trừ các khổ  
Thường nhớ sạch ba độc phiền não.  
Từ nay đến khi bỏ mạng sống  
Hoàn toàn không sinh trong đường ác  
Sinh nơi nào cũng được hòa hợp  
Gặp đạo Bồ-đề việc cao tốt.  
Đã không sinh vào các đường ác  
Cũng xa lìa những nơi hiểm nạn  
Công đức vô tận không thể biết  
Phước vô lượng nhận nhiều như vậy.  
Rồi sẽ gặp được Phật Di-lặc  
Ở đó thường phát tâm hòa hợp  
Cung kính, cúng dường lợi ích người  
Chỉ cầu đạo Bồ-đề vô thượng.  
Lúc ấy những vị này hội họp

Nói theo việc làm Lương Túc Tôn  
 Vì quả Bồ-đề của chư Phật  
 Nên khởi sinh tử chứng Niết-bàn.  
 Vào đời sau lúc chánh pháp hoại  
 Họ lại gìn giữ giáo pháp này  
 Ở những nơi tu hành như vậy  
 Gặp thời Phật Di-lặc cũng thế.  
 Có thể ở trong Hiền kiếp này  
 Làm đèn sáng lợi ích cho đời  
 Tất cả những nơi giữ kinh ấy  
 An trụ ba đời đều không sợ.  
 Đời sau vô số ức chư Phật  
 Không thể nghĩ bàn, khó lường được  
 Họ đều cúng dường, tu hạnh rộng  
 Hộ trì việc Phật là hơn hết.  
 Chứng đắc Bồ-đề ngay hiện tại  
 Ai ai cũng thiết lễ cúng dường  
 Để có thể được diệt độ trước  
 Ta vẫn trụ đời nhiều vô số.  
 Nay Đại Bồ-tát Hiền Hộ này  
 Và Bảo Đức, người tài xuất chúng  
 Thương chủ Cật-đa-già-ma-na  
 Sẽ gặp Hàng sa vô số Phật.  
 Ở đó cũng thọ kinh vô thượng  
 Trước đã trải qua nhiều số kiếp  
 Tính toán cũng không thể cùng tận  
 Vô lượng ức kiếp sao biết được.  
 Nếu có chúng sinh nghe được tên  
 Hoặc lúc thức tỉnh hoặc trong mộng  
 Có thể phát tiếng gầm sư tử  
 Những người này làm thầy trời, người.  
 Hoặc có chúng sinh chỉ nghe danh  
 Có thể tin kính và vui theo  
 Tất cả thành Phật không nghi ngờ  
 Hướng là cúng dường cả thân này.  
 Lãnh thọ giáo pháp không nghĩ bàn

Pháp trụ ở đời cũng vô lượng  
Lợi ích rộng lớn không cùng tận  
Công đức, trí tuệ không thể biết.  
Chư Phật quá khứ khó nghĩ bàn  
Trì giới thanh tịnh hằng sa số  
Những người này rộng hành bố thí  
Chỉ cầu Phật, Bồ-đề vô thượng.  
Công đức ấy không thể đếm được  
Nhiều kiếp thuyết giảng không cùng tận  
Đối với Bồ-đề không tăng giảm  
Thường nhớ giữ gìn kinh pháp này.  
A-nan! Nếu người giữ kinh này  
Ghi chép, đọc tụng và nhớ nghĩ  
Ông nên quyết định và yêu kính  
Hoàn toàn không lìa năm trăm người.  
A-nan! Nếu người nhận kinh này  
Nên siêng năng mong cầu vững chắc  
Giữ giới thanh tịnh bỏ ngủ nghỉ  
Nhất định chứng đắc Tam-muội này.  
Những nơi ta giảng luật và giới  
Tỳ-kheo học ở chốn thanh vắng  
Hành hạnh Đầu-đà không lìa bỏ  
Được Tam-muội này quyết không nghi.  
Nên bỏ những thỉnh cầu riêng biệt  
Phàm những gì ngon đều dứt trừ  
Thường phát tâm nghĩ đến chư Phật  
Ai cũng chứng được Tam-muội này.  
Biết rõ trước họa tham, sân, si  
Ngạo khinh, ganh ghét đều xa lìa  
Không đắm, không nhớ, nghĩ vô vi  
Đọc tụng, suy nghĩ định cao tột.  
Ý, xít trong sạch không thể vướng  
Điều phục các căn, trừ oán ghét  
Một lòng nghĩ nhớ Đức Như Lai  
Đọc tụng, thọ trì định vi diệu.

Nếu có Bồ-tát ở tại gia  
 Mà tâm trụ vững việc xuất gia  
 Thọ trì, đọc tụng thành khẩu nghiệp  
 Tâm thường nghĩ học Tam-muội này.  
 Thường tu hành thọ trì năm giới  
 Cũng thường thọ trì tám trai giới  
 Thường ở chùa, miếu, bỏ việc riêng  
 Đọc tụng, suy nghĩ Tam-muội này.  
 Không nên tham đắm các thế thiếp  
 Chớ yêu con gái và của báu  
 Biết hổ thẹn hạnh Ưu-bà-tắc  
 Chỉ nên nghĩ nhớ Tam-muội này.  
 Đối với người chớ sinh tâm hại  
 Phải nghĩ bỏ các điều bốn cợt  
 Không tham nơi nào, trụ ở nhẫn  
 Chỉ nhớ suy nghĩ Tam-muội này.  
 Đối với tài vật không vướng mắc  
 Hoa, hương, phấn thoa và vòng hoa  
 Không tham nơi nào an trú nhẫn  
 Chỉ nên nhận giữ Tam-muội này.  
 Nếu Tỳ-kheo-ni cầu kinh này  
 Siêng năng quy kính bỏ ganh ghét  
 Chớ đùa giỡn cao ngạo khinh người  
 Chứng Bồ-đề kia cũng không khó.  
 Phải nên tinh tấn phá mê mờ  
 Tất cả mong cầu đều nên dứt  
 Tâm ưa thích pháp, sống thanh tịnh  
 Chỉ nên đọc tụng Tam-muội này.  
 Tâm thường không cùng với tham muốn  
 Không sân giận và không tức tối  
 Không bị ma, chúng sinh trói buộc  
 Chỉ nên gìn giữ Tam-muội này.  
 Không dùng dua nịnh làm các việc  
 Chớ tham mặc đẹp và xông ướp  
 Chớ nói lời làm chia cách người  
 Chỉ nên gìn giữ Tam-muội này.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

---

*Không lệ thuộc thanh sắc, nam nữ  
Im lặng cắt đứt ý nghĩ tà  
Đối với thầy dạy tưởng như Phật  
Chỉ nên gìn giữ Tam-muội này.  
Sinh ra vĩnh viễn xa đường ác  
Với pháp Phật không tin tưởng rộng  
Diệt trừ các chương nạn ba cõi  
Cần phải gìn giữ Tam-muội này.*

